

Bản án số: 704/2022/HS-PT
Ngày 23 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;
Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Diệu Nhân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 692/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Duy Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Đỗ Duy Đ, sinh ngày 05/9/1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 61/116 Chợ H, phường Dư Hàng K, quận Lê C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đường P (đã chết) và bà Lê Thị C; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn), có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: có 02 tiền án: Bản án số 47/HSST ngày 08/3/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích); Bản án số 03/2016/HSST ngày 12/01/2016, Tòa án nhân dân quận Lê C, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 30/6/2021, chuyển tạm giam từ ngày 05/7/2021; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo (do Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng phân công theo yêu cầu của Tòa án): Ông Nguyễn Đăng K – Luật sư Văn phòng luật sư Á Đ thuộc đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Phạm Doãn H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 58/2/246A Đà N, phường Cầu T, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

** Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Bà Phạm Thị Khai Hoa, sinh năm 1970; Địa chỉ: số 58/2/246A Đà N, phường Cầu T, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Bích N, Anh Nguyễn Mạnh L, Anh Nguyễn Đức L, Ông Phạm Hữu C1, Bà Vũ Thị C2, đều vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Lương Tuấn V không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Duy Đ cùng với chị Tô Mai P1, sinh năm 1970 (là bạn của Đ), chị Nguyễn Bích N, sinh ngày 22/9/2005 (là cháu ngoại của chị P1) và chị Nguyễn Thiên H, hiện đã chết (là con chị P1, mẹ của N) đều cư trú: số 306 Lý Thường K, phường Phan Bội C, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng cùng thuê trọ tại các phòng trọ của gia đình ông Đặng Đình H1, sinh năm 1948 ở ngõ 12, Lược H, phường Đằng L, quận Hải A. Do Đ có mâu thuẫn với N về việc Đ vay mượn tiền nên đến khoảng 23 giờ ngày 06/01/2021, giữa Đ và N xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Đ đã dùng tay tát N nên N gọi điện cho anh Phạm Doãn H, sinh năm 1991, nơi cư trú: số 58/2/246A Đà N, phường Cầu T, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng biết. Đến khoảng 12 giờ ngày 07/01/2021, anh H rủ anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1993, nơi cư trú: số 7/246A Đà N, phường Cầu T, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng đi cùng để nói chuyện với Đ. Khi anh H, L đang nói chuyện với N ở khu vực đối diện ngõ 12 Lược H thì Đ nhìn thấy và về phòng trọ nói chuyện bị nhóm anh H đánh với Lương Tuấn V và Bùi Thanh T (là bạn của Đ). Đồng thời lấy 02 gậy đánh golf bằng kim loại dài khoảng 01 m đưa cho V và T để ra nói chuyện với H. V, T cầm 02 gậy đánh golf đi cùng Đ. Khi gặp anh H, giữa Đ và H xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Anh H lấy trong cốp xe mô tô ra 02 tuýp sắt dài khoảng 70 cm, đường kính khoảng 2,5 cm định đánh nhau với nhóm Đ thì được anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1991, nơi cư trú: số 13/130 Cao T, phường Hạ L, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng và Phạm Hữu C1, sinh năm 1974, nơi cư trú: số 79 gác 2 Quang T, phường Phan Bội C, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng can ngăn. Anh H cất 02 thanh kim loại vào cốp xe. Đ, V, T đi vào trong ngõ 12 Lược H nhưng vẫn tiếp tục cãi nhau với H thì H lấy trong cốp xe mô tô ra 02 tuýp sắt. Đ, V, T thấy thế xông đến đánh nhau với H. H chạy lùi đến trước cửa số nhà 11 Lược H thì bị vấp ngã. V, T dùng gậy đánh golf vụt liên tiếp nhiều nhát vào người H. Khi H đang đứng dậy thì bị Đ đứng đối diện, tay phải cầm dao nhọn dài khoảng 25 cm, lưỡi dao rộng khoảng 03 cm, cán dao bằng nhựa màu đen đâm 01 nhát vào vùng bụng bên phải của anh H. V, T tiếp tục cầm gậy đánh golf đánh anh H thì được mọi người can ngăn. L, N đưa anh H đi Bệnh viện Hữu Nghị Việt T cấp cứu, điều trị đến ngày 18/01/2021 thì xuất viện.

Cùng ngày 07/01/2021, chị Phạm Thị Khai H, sinh năm 1970 (mẹ anh H) làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Đến ngày 08/01/2021, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 USB có file chứa nội dung vụ việc.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/2021/TgT ngày 03/02/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hải Phòng kết luận:

Nạn nhân bị vết thương thấu bụng gây thủng hồi tràng, rách thanh mạc manh tràng đã được phẫu thuật mở ổ bụng, cắt 1/2 đại tràng phải và 20 cm hồi tràng, dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương cắt đoạn hồi tràng gây nên là 46%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương cắt 1/2 đại tràng phải gây nên là 56%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da vùng mào chậu phải gây nên là 03%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y Tâm thần của Bộ Y tế là 77%.

Vết thương vùng mào chậu phải có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Với các thương tích của nạn nhân nếu không được cấp cứu thì sẽ nguy hiểm đến tính mạng và dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định số 152/KLGD ngày 28/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng “MP4” dung lượng 9,37 MB và 01 tập tin video có phần mở rộng “MOV” dung lượng 39,1 MB được lưu trong USB màu bạc nhãn hiệu Kingston 2 GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

- Trích xuất 20 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc và lập thành bản ảnh kèm theo.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đỗ Duy Đ, Lương Tuấn V về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2022/HSST ngày 16/6/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 khoản 3 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Đỗ Duy Đ 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2022, bị cáo Đỗ Duy Đ kháng cáo xin giảm hình phạt và xem xét lại toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Duy Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi đã sử dụng dao gây thương tích cho H 77%. Nguyên nhân là do bị cáo bị H và bạn H đi cùng cầm ống tuýp sắt đuổi đánh bị cáo trước, thấy bị H và các bạn H xông vào đánh, bị cáo đã lùi lại, tay cầm dao đưa về phía trước và không may trúng vào bụng H. Ngoài ra, bị cáo cũng không có mâu thuẫn gì trước đó với H. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không phạm tội có tính chất côn đồ và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của gia đình bị hại nên đã không kháng cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phạm Thị Khai H trình bày: Bà nhất trí với bản án sơ thẩm đã xét xử nên không có kháng cáo. Bà thấy các bị cáo cũng như con bà đều còn trẻ, do nóng nảy nhất thời có hành vi thái độ cư xử không đúng mực nên dẫn đến hành vi phạm tội nên bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm phát biểu:

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 15 (mười lăm năm) năm tù là thỏa đáng, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Duy Đ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Đỗ Duy Đ, luật sư Nguyễn Đăng K: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Giết người” là có căn cứ, không có quan điểm tranh luận. Tuy nhiên, không đồng ý với tình tiết định khung có tính chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự vì các lý do sau: Bị hại đã cùng với các đối tượng khác sử dụng thanh tuýp sắt để tấn công bị cáo trước, đuổi đánh bị cáo trước nên hành vi của bị cáo chỉ mang tính phòng vệ, sự tấn công của Đ có lỗi của bị hại trước. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết “phạm tội có tính chất côn đồ” đối với các bị cáo.

Bị cáo thống nhất với phần bào chữa của luật sư và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Đỗ Duy Đ nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Duy Đ đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Duy Đ thành khẩn khai nhận hành vi tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện thống nhất nội dung: Khoảng 12 giờ ngày 07/01/2021 tại ngõ 12 Lực H, phường Đằng L, quận Hải A, thành phố Hải Phòng, Đỗ Duy Đ đã sử dụng dao nhọn dài khoảng 25 cm, lưỡi dao rộng khoảng 03 cm, đâm 01 nhát vào vùng bụng bên phải là vị trí trọng yếu trên cơ thể anh Phạm Doãn H, Lương Tuấn V và Bùi Thanh T sử dụng gậy Golf xông vào vụt anh H. Hậu quả làm anh H bị tổn hại 77% sức khỏe.

Do có hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Duy Đ về tội "Giết người" với tình tiết tăng nặng định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng con người, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất nhỏ nhất trong cuộc sống mà bị cáo đã dùng dao đâm vào bụng anh H, hậu quả anh H bị thương tích làm tổn hại 77% sức khỏe; chứng tỏ tính côn đồ, xem thường pháp luật, sẵn sàng sử dụng hung khí nguy hiểm để giải quyết những mâu thuẫn. Do vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo như sau: Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu; giữ vai trò chính trong vụ án; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo Đ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã xử phạt 15 năm tù là tương xứng với khung hình phạt quy định phạt tù từ 12 năm đến chung thân hoặc tử hình. Các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày kháng cáo đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; đề nghị của người đại diện hợp pháp của người bị hại và đề nghị của luật sư; nên giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là phù hợp.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Duy Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; điểm b, khoản 2, Điều 357 ; Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Duy Đ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2022/HSST ngày 16/6/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; cụ thể như sau:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 khoản 3 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Đỗ Duy Đ 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Đỗ Duy Đ phải chịu 200.0000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hải Phòng;
- Trại tạm giam tp Hải Phòng;
- Cục THADS tp Hải Phòng;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Hà

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Vũ Đông

Điền Văn Hằng

Phạm Việt Hà